

Bản án số: **45/2021/HS-ST**

Ngày 07.9.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: **Dương Minh Ngọc**
- Bà: **Phan Thị Thanh Dung**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Trần Anh Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Minh H**, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1992, tại xã T, huyện N, Tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Ngô H1 và bà Đinh Thị D.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 02/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tỉnh Quảng nam xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 07/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tỉnh Quảng nam xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Tạm giữ, tạm giam” (trong vụ án khác). Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà: Nguyễn Thị H2, sinh năm: 1999; trú tại: Đội 3, thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tài Đ, sinh năm: 1995; trú tại: Thôn A, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20/02/2020, Ngô Minh H đang ở cùng Nguyễn Thị H2 tại nhà nghỉ Thái Bảo thuộc thôn Đông Lỗ, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn Tài Đ điện thoại cho H hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000đồng. H đồng ý, hẹn Đ giao dịch mua bán tại nhà nghỉ Phương Hoàng thuộc thôn Hòa Đông, Tam Nghĩa, Núi Thành. Sau đó, H rủ H2 đi cùng, H đưa cho H2 01 gói nilông trong suốt bên trong có chứa chất ma túy dạng đá và 01 (một) túi xách da màu đen cho H2 cất giữ. H2 bỏ ma túy vào cổ tay bên phải áo khoát và đeo túi xách lên người.

H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS 76Y1-0671 mượn của Võ Ngọc Hiền chở H2 đi trên đường quốc lộ 1A đến đoạn gần nhà nghỉ Hoàng Anh thuộc thôn Định Phước, Tam Nghĩa, Núi Thành, H2 thấy Đ chạy xe máy ngược chiều, H2 hỏi H là “anh bán ma túy đá cho Đ hả?”, H trả lời là “ừ”. Lúc này, H nghi ngờ có Công an bám theo sau Đ nên điện thoại nói Đ chạy đến ngã ba Biển Rạng- Núi Thành đợi H ở đó. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở H2 quay ngược về lại ngã ba Dốc Sỏi, H tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy theo đường biển (đường thanh niên) đến khu vực Resort Thiên Đàng- Quảng Ngãi rồi cho xe dừng lại điện thoại cho Đ bảo định chạy đến đó để giao dịch mua bán ma túy. Do xe của Đ hết xăng không đi được nên Đ bảo H chạy đến ngã ba Biển Rạng để giao dịch, H đồng ý và chạy đến ngã ba Biển Rạng thuộc thôn Thanh Long, xã Tam Quang, Núi Thành gặp Đ. Đến khoảng 13 giờ 50 phút, khi gặp Đ, H và H2 vẫn ngồi trên xe, H bảo H2 đưa gói ma túy đá cho Đ và nhận tiền. Khi đang chuẩn bị giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, Đ và H2 bị bắt và tạm giữ các đồ vật liên quan, H chạy thoát.

Tại Kết luận giám định số: 19/PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị H2 không tìm thấy các chất ma túy tH2 gặp.

Ngày 08/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với chất rắn màu trắng nêu trên. Tại Kết luận giám định số 951/C09C-Đ2 ngày 16/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định

có Natri tetraborat. ($\text{Na}_2\text{B}_4\text{O}_7$, là thành phần chính của Hàn the). Không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất

Sau khi bị phát hiện, Nguyễn Thị H2 đã khai nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của mình và đã bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/HSST ngày 25/11/2020.

Ngày 07/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Núi Thành ra Thông báo truy tìm đối tượng số 06/TBTT-ĐT đối với Ngô Minh H.

Trong thời gian trốn tránh, H có hành vi trộm cắp tài sản nên ngày 26 tháng 5 năm 2021, H đến Công an huyện đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Thị H2 ngày 20 tháng 02 năm 2020.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-NT ngày 11/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Ngô Minh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H từ 30 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý theo bản án số 53/2020/HSST, ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, bị cáo H thừa nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận khoảng 13 giờ 50 phút ngày 20 tháng 02 năm 2020, khi cùng với Nguyễn Thị H2 thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Tài Đ tại khu vực ngã ba Biển Rạng thuộc thôn Thanh Long, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam thì bị lực lượng chức năng phát hiện, H2 bị bắt giữ, còn H trốn thoát. Ngoài ra, bị

cáo H còn khai nhận vào đầu tháng 01 năm 2020, bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tài Đ 02 (hai) lần, một lần 400.000đồng và một lần 500.000đồng tại thôn Đông Lỗ, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 02 năm 2020, bị cáo H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tài Đ 03 lần. Tuy chất rắn màu trắng mà H bán cho Đ qua giám định không phải là ma túy hay tiền chất ma túy nhưng bị cáo nhận thức rõ chất đã bán cho Đ là ma túy đá. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của bị cáo thì thấy: Ma túy và tiền chất, là chất rất độc hại cho sức khỏe nói chung và gây tổn hại hệ thống thần kinh trung ương của con người. Do đó nhà nước nghiêm cấm, đồng thời quy định những chế tài xử lý nghiêm đối với người nào có hành vi sản xuất, vận chuyển và mua bán trái phép loại chất này. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính độc quyền trong quản lý các chất ma túy và tiền chất của Nhà nước. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật cho hậu quả mà hành vi của mình gây ra.

Song cũng xét, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn, hối cải; bị cáo từng có thời gian tham gia quân ngũ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chất mà bị cáo bán không phải là ma túy hay tiền chất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Bị cáo có nhân thân từng bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào năm 2016, lý ra bị cáo phải xem đây là bài học, từ đó tự cải tạo, điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với nguyên tắc xử sự chung của xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Ngoài ra trong thời gian lẫn trốn, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (bị truy tố, xét xử ngày 07/9/2021). Những điều này cho thấy sự lỳ lợm, tính xem thường pháp luật của bị cáo nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4.2] *Hình phạt bổ sung*: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị loại và mức hình phạt đối với bị cáo cùng những vấn đề có liên quan trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Nguyễn Thị H2 cùng thực hiện hành vi mua bán trái pháp chất ma túy với bị cáo H đã bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/HSST ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với đối tượng tên B (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) người đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[7] *Vật chứng*: Các vật chứng thu giữ đã được xử lý theo bản án số 53/2020/HSST, ngày 25/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nên không cập giải quyết;

[8] Số tiền là 900.000đ bị cáo H khai có được do bán ma túy cho Định hai lần trước đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Minh H** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Truy thu của bị cáo H số tiền là 900.000đ (*Chín trăm ngàn*) đồng sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH2 vụ Quốc Hội

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Ngô Minh H phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam;
- CA huyện Núi Thành;
- VKSND huyện Núi Thành;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cao Văn Cần

